

TTĐT

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 445/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện,**  
**nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng**  
**sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020”**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ  
**ĐẾN** Giờ: ... S .....  
Ngày: 22/3 .....

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;  
Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;  
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020” với các nội dung sau đây:

**1. Mục tiêu.**

Thúc đẩy sự phát triển bền vững, đúng bản chất các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại vùng đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là hợp tác xã nông nghiệp; giúp hộ nông dân khắc phục cơ bản thua thiệt của nông dân trên thị trường, gia tăng lợi ích cho số đông nông dân thông qua liên kết hữu cơ trong chuỗi giá trị nông sản nhằm tăng cường sức mạnh tập thể của các thành viên, từ đó cải thiện đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội, nâng cao tinh thần hợp tác của cộng đồng lớn thành viên nông dân và dân cư địa phương.

## 2. Yêu cầu.

Các mô hình thí điểm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2012; tôn trọng tính tự nguyện của thành viên, hợp tác xã thành viên, tự chủ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; phát triển từng bước, tự chủ, vững chắc; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Nhà nước có sự hỗ trợ hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế của hợp tác xã gắn với tự chủ, tự chịu trách nhiệm của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

## 3. Nội dung, cách thức và lộ trình thí điểm hoàn thiện mô hình.

Tập trung thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với các thành viên là hợp tác xã thành viên và các hộ nông dân sản xuất 3 sản phẩm chính là: Lúa gạo, thủy sản và trái cây; thời gian triển khai thực hiện từ năm 2016 đến năm 2020.

Cách thức thí điểm hoàn thiện mô hình là từng bước, gởi đầu nhau, xuất phát trước hết từ thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã lúa gạo, trái cây, thủy sản, sau đó đến mô hình liên hiệp hợp tác xã lúa gạo, mô hình liên hiệp hợp tác xã trái cây, mô hình liên hiệp hợp tác xã thủy sản.

Đối với mỗi loại hình mô hình thí điểm cần thực hiện cách đi theo 3 giai đoạn như sau:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2016 đến năm 2017): Thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã.

- Ưu tiên củng cố, tổ chức lại hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp hiện có phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2012 trong toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long, đồng thời vận động kết nạp thêm thành viên và tăng vốn góp của các thành viên;

- Khuyến khích thành lập mới các hợp tác xã lúa gạo, trái cây và thủy sản;

- Trong tổng số hợp tác xã được tổ chức lại và củng cố theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và các hợp tác xã mới được thành lập, tùy điều kiện của địa phương, mỗi tỉnh lựa chọn số lượng thích hợp hợp tác xã lúa gạo, trái cây và hợp tác xã nuôi trồng thủy sản để làm mô hình thí điểm, thành viên của liên hiệp hợp tác xã dự định thành lập;

- Ưu tiên thí điểm các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tham gia các chuỗi giá trị nông sản; các tỉnh đã có liên hiệp hợp tác xã thì có thể lựa chọn liên hiệp hợp tác xã cùng các hợp tác xã thành viên làm thí điểm hoàn thiện.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2017 trở đi): Thí điểm hoàn thiện mô hình liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô tỉnh.

- Tùy điều kiện cụ thể của từng tỉnh để củng cố liên hiệp hợp tác xã lúa gạo hiện có hoặc thành lập mới làm mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã, phân đầu mô hình liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô tỉnh đạt được các mục tiêu như sau: Các hợp tác xã tham gia liên hiệp hợp tác xã quy mô tỉnh phải có ít nhất 100 thành viên; có vốn điều lệ ít nhất 01 tỷ đồng; tổ chức, hoạt động phù hợp với quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 và ít nhất 4 hợp tác xã thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu chung của các hợp tác xã thành viên;

- Trong quá trình thực hiện mô hình liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô tỉnh, tiếp tục vận động các hợp tác xã lúa gạo có nhu cầu tham gia vào mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô tỉnh; củng cố các hợp tác xã lúa gạo hiện có theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và thành lập mới hợp tác xã lúa gạo tại các tỉnh; tạo tiền đề cho việc thành lập liên hiệp hợp tác xã quy mô vùng ở giai đoạn sau.

c) Giai đoạn 3 (từ năm 2018 đến 2020): Thí điểm hoàn thiện mô hình liên hiệp hợp tác xã lúa gạo, trái cây, thủy sản quy mô vùng.

Phần đầu mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã lúa gạo, trái cây, thủy sản quy mô vùng đạt được các mục tiêu như sau: Các hợp tác xã thành viên khi tham gia liên hiệp hợp tác xã quy mô vùng phải đảm bảo tổng số thành viên, vốn điều lệ, tổ chức, hoạt động phù hợp với quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; tùy theo quy mô, số lượng hợp tác xã thành viên tham gia vào liên hiệp hợp tác xã, số lượng thành viên tham gia hợp tác xã, sẽ xem xét, hỗ trợ theo quy định hiện hành.

- Thành lập mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô vùng đồng bằng sông Cửu Long trên cơ sở củng cố một số mô hình liên hiệp hợp tác xã quy mô tỉnh sẵn có hoặc thành lập mới; liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô vùng theo đề án này phần đầu có một số hoặc cả 13 liên hiệp hợp tác xã thành viên của 13 tỉnh, thành phố có nhu cầu hợp tác, tự nguyện tham gia; vốn điều lệ của liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô vùng tối thiểu là 100 tỷ đồng.

Trong quá trình thực hiện mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô vùng, tiếp tục vận động các liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô tỉnh có nhu cầu tham gia vào mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô vùng; củng cố các liên hiệp hợp tác xã lúa gạo, khuyến khích các hợp tác xã lúa gạo tham gia liên hiệp hợp tác xã, khuyến khích người dân tham gia hợp tác xã.

Sau khi mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã lúa gạo quy mô vùng hoạt động ổn định, có thể chuyển các liên hiệp hợp tác xã quy mô tỉnh thành chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã quy mô vùng.

- Thành lập mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã trái cây quy mô vùng: Trong quá trình hoạt động mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã trái cây quy mô vùng, tiếp tục củng cố các hợp tác xã trái cây hiện có theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và vận động các hộ nông dân trồng cây ăn trái có nhu cầu hợp tác, tự nguyện tham gia vào hợp tác xã trái cây; khuyến khích các hợp tác xã trái cây chưa phải là hợp tác xã thành viên tham gia vào liên hiệp hợp tác xã trái cây quy mô vùng.

- Thành lập mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã thủy sản quy mô vùng: Trong quá trình hoạt động mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã thủy sản quy mô vùng, tiếp tục củng cố các hợp tác xã thủy sản hiện có theo Luật Hợp tác xã 2012, vận động các hộ nông dân nuôi thủy sản có nhu cầu hợp tác, tự nguyện tham gia vào hợp tác xã thủy sản, khuyến khích các hợp tác xã thủy sản chưa phải là hợp tác xã thành viên tham gia vào mô hình thí điểm liên hiệp hợp tác xã thủy sản quy mô vùng.

#### 4. Tổng kết, nhân rộng mô hình thí điểm.

Sau 2 năm hoạt động kể từ khi hoàn thành việc xây dựng mô hình thí điểm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, các địa phương trong vùng đồng bằng sông Cửu Long sơ kết, đánh giá và rút kinh nghiệm, đồng thời xây dựng phương án nhân rộng mô hình trong phạm vi toàn vùng và trong cả nước.

#### 5. Kinh phí hỗ trợ của Nhà nước.

Việc hỗ trợ cho việc thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được áp dụng theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020;

Hàng năm, giao cho các Bộ, ngành, địa phương rà soát nhu cầu hỗ trợ cụ thể các mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thí điểm, tổng hợp, đề xuất nội dung hỗ trợ phù hợp theo chính sách hỗ trợ hiện hành phát triển hợp tác xã, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính tổng hợp vào kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm.

Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại vùng đạt hiệu quả. Đối với mô hình thí điểm khác do tỉnh quyết định thì sử dụng ngân sách của địa phương để hỗ trợ.

Trong quá trình thực hiện thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã kiểu mới, nêu phát sinh nhu cầu hỗ trợ cần thiết đặc biệt khác với chương trình hỗ trợ hiện hành, hoặc trong trường hợp các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động có quy mô thành viên lớn, có tầm ảnh hưởng rộng với nhiều tỉnh, vùng hoặc liên vùng cần có chính sách hỗ trợ đặc thù, có quy mô lớn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

## 6. Tổ chức thực hiện Đề án.

### a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Đầu mối theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án; giám sát việc triển khai thí điểm, hoàn thiện, nhân rộng mô hình; chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương hỗ trợ cho các Bộ, ngành và địa phương có liên quan thực hiện Đề án thí điểm và kế hoạch nhân rộng; hàng năm chủ trì xây dựng kế hoạch tổng thể, phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện kiểm tra, giám sát kinh phí thực hiện đề án; phối hợp với các Bộ, Ban, ngành liên quan nghiên cứu và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

### b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Đầu mối, hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc các địa phương thực hiện các nội dung của Đề án; hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, phân loại và lựa chọn các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp tham gia đề án. Chỉ đạo việc thực hiện thành lập mới, hỗ trợ củng cố, tăng cường năng lực để hoàn thiện các mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thí điểm. Hướng dẫn việc phối hợp và lồng ghép thực hiện hiệu quả giữa đề án và các chương trình, đề án phát triển nông nghiệp khác theo đúng quy hoạch sản xuất và kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Chủ trì, phối hợp với các địa phương xây dựng dự án, kế hoạch hỗ trợ của ngành nông nghiệp để triển khai, thực hiện đề án; nghiên cứu và đề xuất các giải pháp hỗ trợ có hiệu quả và chủ trì hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Theo dõi, tổng hợp, đánh giá tiến độ, kết quả tổ chức thực hiện đề án thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong vùng, định kỳ và hàng năm báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Thủ tướng Chính phủ.

### c) Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ:

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đôn đốc việc thực hiện việc thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long; phát hiện, tổng hợp các vấn đề vướng mắc, kiến nghị của các địa phương trong quá trình thực hiện việc thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã, kiến nghị các Bộ, ngành và Thủ tướng Chính phủ.

d) Bộ Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối vốn sự nghiệp từ ngân sách Trung ương hàng năm hỗ trợ cho các Bộ, ngành và địa phương thực hiện Đề án thí điểm và nhân rộng mô hình thí điểm; ban hành các văn bản hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ thực hiện thí điểm, nhân rộng; hướng dẫn các địa phương xây dựng dự toán hỗ trợ trong dự toán cho ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện kiểm tra, giám sát kinh phí thực hiện đề án.

đ) Bộ Công Thương:

Đầu mối về các chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường được quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; chỉ đạo các Sở Công Thương thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ theo thẩm quyền.

e) Liên minh Hợp tác xã Việt Nam:

Tham gia thực hiện tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ thành lập mới, tổ chức lại, đào tạo, bồi dưỡng đối với hợp tác xã thí điểm là thành viên của liên minh; thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển hợp tác xã thí điểm, nhân rộng theo chương trình, dự án được duyệt; vận động, tuyên truyền các hợp tác xã nông nghiệp tham gia liên hiệp hợp tác xã quy mô tỉnh, quy mô vùng và kết quả việc thực hiện thí điểm, nhân rộng mô hình thí điểm.

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện việc thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình hợp tác xã; phát hiện, tổng hợp các vấn đề vướng mắc, kiến nghị của các địa phương trong quá trình thực hiện thí điểm, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành hướng dẫn tháo gỡ.

g) Hội Nông dân Việt Nam:

Phối hợp thực hiện hỗ trợ thành lập mới, tổ chức lại, đào tạo, bồi dưỡng đối với hợp tác xã thí điểm; tham gia thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển hợp tác xã thí điểm; vận động, tuyên truyền hộ nông dân sản xuất lúa, trái cây, thủy sản tham gia liên hiệp hợp tác xã quy mô tỉnh, quy mô vùng và kết quả việc thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã, nhân rộng mô hình thí điểm.

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các mô hình thí điểm; phát hiện, tổng hợp các vấn đề vướng mắc, kiến nghị của các địa phương trong quá trình thực hiện mô hình thí điểm.

h) Ủy ban nhân dân 13 tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long có trách nhiệm:

Căn cứ hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng dự án, kế hoạch cụ thể và quyết định số lượng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tham gia mô hình thí điểm; chỉ đạo triển khai, thực hiện việc thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hướng dẫn các hợp tác xã hiện có tổ chức lại hoạt động phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2012, khuyến khích thành lập mới hợp tác xã.

Phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy hoạch vùng nguyên liệu nông sản (lúa, thủy sản, trái cây); phê duyệt và chỉ đạo triển khai kế hoạch hỗ trợ kinh phí nhà nước cho thực hiện mô hình thí điểm; giám sát, kiểm tra việc thực hiện các hỗ trợ của Nhà nước đối với mô hình thí điểm, nhân rộng mô hình thí điểm;

Thực hiện chính sách hỗ trợ kết nối thị trường, liên kết hợp tác với doanh nghiệp lớn hỗ trợ đầu ra cho sản phẩm của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hình thành theo mô hình thí điểm; chỉ đạo các Sở, Ban, ngành thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức tập huấn kiến thức về kinh doanh dịch vụ, thương mại; tuyên truyền quảng bá định hướng cho việc đưa hàng nông sản bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và hệ thống kinh doanh trên địa bàn; huy động đa dạng các nguồn lực để đảm bảo tính bền vững, khả năng nhân rộng của các mô hình thí điểm.

Sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thí điểm hoàn thiện mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên từng địa bàn, định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

i) Nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức khác:

Các Bộ, ngành, các đoàn thể xã hội và tổ chức hội, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động phối hợp với các địa phương tại vùng đồng bằng sông Cửu Long và các cơ quan liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch tham gia phát triển các mô hình thí điểm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; vận động, tuyên truyền hộ nông dân sản xuất lúa, trái cây, thủy sản tham gia hợp tác xã; vận động, tuyên truyền các hợp tác xã nông nghiệp tham gia liên hiệp hợp tác xã theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn và gắn kết chuỗi giá trị nông sản.

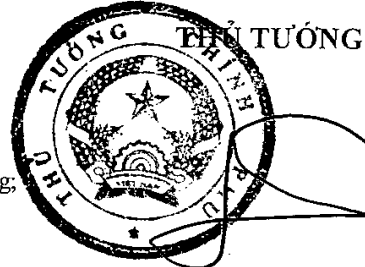
**Điều 2.** Các Bộ, ngành và địa phương khác tùy đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương, ngành, phối hợp với các cơ quan liên quan, xây dựng và thực hiện đề án về các mô hình thí điểm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại các vùng khác theo hướng tăng quy mô sản xuất hàng hóa, áp dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, gắn kết chuỗi giá trị sản phẩm theo cách thức thực hiện của Đề án này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vùng đồng bằng sông Cửu Long và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, KGVX, V.III, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KTN (3b). *MT*



**Nguyễn Tấn Dũng**